

Số: 483/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 06 tháng 4 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Căn cứ Thông tư 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 2 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3637/QĐ-BVHTTDL ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này là 01 (một) thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bạc Liêu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế một phần Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bạc Liêu.

**Điều 3.** Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tổ chức thực hiện theo thẩm quyền; thông báo thủ tục hành chính được chuẩn hóa đến cá nhân, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Tư pháp và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4; *h*
- Cục KSTTHC-Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TT-ĐT tỉnh;
- TT Công báo-Tin học;
- Lưu: VT, NCPC (T-73). *h*

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH** *h*



*h*

**Vương Phương Nam**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA  
ĐƯỢC CHUẨN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH BẠC LIÊU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 483/QĐ-UBND  
ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA**

**1. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa được chuẩn hóa**

<b>STT</b>	<b>TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>
1	Cấp giấy giấy phép tổ chức lễ hội

**2. Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Văn hóa được thay thế**

<b>STT</b>	<b>Số hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Tên quyết định công bố thủ tục hành chính</b>
1	T-BLI-197124-TT	Cấp giấy giấy phép tổ chức lễ hội	Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bạc Liêu.

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA ĐƯỢC CHUẨN HÓA**

### **1. Thủ tục cấp giấy phép tổ chức lễ hội**

#### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Cơ quan, tổ chức có nhu cầu cấp giấy phép tổ chức lễ hội chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, đến nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trước ít nhất 30 ngày làm việc, khi dự định khai mạc các lễ hội sau:

- + Lễ hội được tổ chức lần đầu;
- + Lễ hội được khôi phục lại sau nhiều năm gián đoạn;
- + Lễ hội đã được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm so với truyền thống;
- + Lễ hội có nguồn gốc từ nước ngoài do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức Việt Nam tổ chức.

**Bước 2:** Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định, công chức viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp.

**Bước 3:** Công chức tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ đến Phòng Nghiệp vụ Văn hóa thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để kiểm tra, thẩm định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Bước 4:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh, có trách nhiệm cấp giấy phép tổ chức lễ hội.

**Bước 5:** Đến ngày hẹn ghi trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, đại diện cơ quan, tổ chức đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch ký nhận kết quả thủ tục hành chính và nộp lại Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

\* Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (số 16, đường Võ Thị Sáu, phường 3, TP.Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu)

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (*buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ*). Ngày thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ nghỉ.

**Cách thức thực hiện:** Gửi qua hệ thống bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bạc Liêu.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép tổ chức lễ hội (ghi rõ nội dung lễ hội hoặc nội dung thay đổi so với truyền thống, thời gian, địa điểm tổ chức, dự định thành lập Ban Tổ chức lễ hội, cam kết đảm bảo chất lượng và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm và các điều kiện cần thiết khác để đảm bảo an ninh, trật tự trong lễ hội) (Mẫu 01 ban hành theo Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Kế hoạch bảo vệ môi trường. Nội dung kế hoạch phải có cam kết bảo vệ môi trường, phương án ứng phó trong trường hợp xảy ra sự cố về môi trường trước, trong và sau quá trình tổ chức lễ hội.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn hợp lệ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép tổ chức lễ hội.

Trường hợp không cấp giấy phép phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hành chính.

**Phí, lệ phí:** Không.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp giấy phép tổ chức lễ hội (Mẫu 01 ban hành theo Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

1. Nghi lễ được tiến hành trang trọng, trên cơ sở bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, loại bỏ hoặc thay thế những tập tục không còn phù hợp.

2. Phần hội đảm bảo vui tươi, lành mạnh, đa dạng về hình thức, phù hợp với quy mô tính chất, đặc điểm của lễ hội; khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ dân gian truyền thống.

3. Thực hiện các quy định tại Điều 3 Quy chế hoạt động văn hóa, không tổ chức các lễ hội có nội dung:

a. Kích động bạo lực, truyền bá các hành vi tội ác bao gồm những hoạt động trong đó có thể hiện cảnh trái với truyền thống yêu hòa bình và nhân ái của dân tộc Việt Nam, cụ thể:

- Mô tả cảnh đâm chém, đâm đá, đánh đập tàn bạo.
- Mô tả cảnh rùng rợn, kinh dị.
- Mô tả cảnh thỏa mãn, khoái trá của kẻ gây tội ác.
- Mô tả các hành động tội ác khác.

b. Mê tín dị đoan làm mê hoặc người khác, trái với tự nhiên, gây tác động xấu về nhận thức, bao gồm:

- Cúng khấn trừ tà ma, chữa bệnh bằng phù phép.
- Lên đồng phán truyền, xem bói, xin xăm, xóc thẻ, truyền bá sấm trạng, phù chú, cầu lợi cho mình gây hại cho người khác bằng cách yểm bùa.
- Các hình thức mê tín dị đoan khác.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2010.

- Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 27/02/2012.

- Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30/12/2013 giữa Bộ VHTTDL-BTNMT về hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ phát huy giá trị di tích. Có hiệu lực từ ngày 15/02/2014.

- Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức lễ hội.

**Mẫu 01**  
(Ban hành theo Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL  
ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

**TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  
ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày..... tháng..... năm .....

### **ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC LỄ HỘI**

Kính gửi: ..... (tên cơ quan cấp giấy phép) .....

Tên cơ quan, tổ chức (đề nghị cấp phép): .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Đề nghị (tên cơ quan cấp giấy phép)..... cấp giấy phép tổ chức lễ hội.....

Nội dung lễ hội (ghi rõ nội dung lễ hội hoặc nội dung thay thế so với truyền thống).....

Thời gian tổ chức:

Địa điểm tổ chức:

Thành phần Ban Tổ chức lễ hội:

Cam kết:

Thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép, không vi phạm các quy định cấm tại Điều 3 Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ và Điều 5 Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức lễ hội./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)